

Số: /TTr-ĐH2022

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Vv: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC theo đúng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam bao gồm:

- (1) Báo cáo của Ban Giám đốc;
- (2) Báo cáo kiểm toán độc lập;
- (3) Bảng Cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31/12/2021;
- (4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021;
- (5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021;
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

Trong đó tóm tắt một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	50
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	-15.262
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	-15.262

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu: TCHC, TK Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Anh Vũ

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Năm 2021		Tỷ lệ %	
				KH 2021	TH 2021	TH 2021 /TH 2020	TH 2021/KH 2021
A	B	C	1	2	3	5=3/1	6=3/2
1	Giá trị sản xuất công nghiệp	Tỷ đồng	30	63	47	157%	75%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	53	57	50	94%	88%
2	Sản phẩm chủ yếu sản xuất	Tấn	1.898	2.600	2.681	141%	103%
3	Sản phẩm chủ yếu tiêu thụ	Tấn	1.578	2.600	2.330	148%	90%
6	Lợi nhuận	Tr.đồng	41,9	350	-15.262		
7	Nợ ngân sách	Tr.đồng	9.130	548	198	2%	36%

Số: /TTr-ĐH2022

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Vv: Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021 và tạm ứng cổ tức năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua các vấn đề sau:

1 – Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021:

Năm 2021, Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, sản lượng tiêu thụ vẫn còn thấp, doanh thu không cao, lợi nhuận (lỗ 15.262 triệu đồng) và lỗ các năm trước chuyển sang lũy kế là 47.140 triệu đồng, do đó Hội đồng quản trị Công ty đề xuất đại hội cổ đông phương án không chia cổ tức năm 2021.

2 – Tạm ứng cổ tức năm 2022:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2022 và thực hiện chi trả, tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: TCHC, TK Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Anh Vũ

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty.

Hội đồng quản trị báo cáo về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty năm 2021 và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty như sau:

1- Báo cáo việc chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS và thư ký Công ty đã thực hiện năm 2021 như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng/ tháng.
- Thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng / người/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng / người/tháng.
- Thư ký công ty: 1.000.000 đồng/người / tháng.

Tương ứng với tổng thù lao của các thành viên.

STT	Chức danh	Số người	Mức thù lao (Triệu đồng/năm)
1	Thù lao của Hội đồng quản trị	05	132
2	Thù lao của Ban Kiểm soát	1,5	27
3	Thù lao Thư ký công ty	01	12

2- Đề xuất mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty năm 2022:

- Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng / tháng.
- Thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng / người/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 đồng / người/tháng.

- Thù ký công ty: 1.000.000 đồng / người/tháng.

Trương ứng với Tổng thù lao của các thành viên.

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao (Triệu đồng/năm)
1	Thù lao của Hội đồng quản trị	05	132
2	Thù lao của Ban kiểm soát	1,583	28,5
3	Thù lao của Thư ký công ty	01	12

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS; BGD;
- Lưu: TCHC, TK công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Anh Vũ

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022

V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xà phòng Hà Nội.

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Xà phòng Hà Nội thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán như sau:

1. Nguyên tắc lựa chọn

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được UBCKNN và Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.

- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do công ty yêu cầu.

2. Danh sách đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán

Căn cứ thư chào dịch vụ của 3 công ty kiểm toán:

- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NTV)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)
- Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xà phòng Hà Nội thông qua và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một (01) Công ty trong danh sách trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- TV HĐQT, BKS, BGD.
- Lưu: TCHC, TK Công ty.

BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Thị Hồng Thúy

Mai Thị Khánh Tân

Hà nội, ngày tháng 6 năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Miễn nhiệm và bầu bổ sung nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa XH Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội;

1. Về miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023

Ngày 25/4/2022, Ông Nguyễn Tuấn Anh có đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo yêu cầu về công tác cán bộ của cổ đông Tập đoàn Hoá chất Việt Nam (đơn xin thôi Thành viên Hội đồng trị kèm theo).

Hội đồng quản trị Công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội xem xét miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xà phòng Hà Nội nhiệm kỳ 2018-2023.

2. Về đề cử nhân sự nhân sự tham gia Thành viên Hội đồng quản trị

Theo điểm 1 Điều 26 mục VII Điều lệ Công ty, số lượng Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là ba (05) thành viên. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông bầu bổ sung một (01) thành viên Hội đồng quản trị tại Đại Hội cổ đông năm 2022.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Các cổ đông công ty
- TV HĐQT; BKS;
- BGD; TCHC;
- Lưu TK công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Anh Vũ

Hà nội, ngày tháng 6 năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Miễn nhiệm và bầu bổ sung nhân sự BKS nhiệm kỳ 2018-2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa XH Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xà phòng Hà Nội;

1. Về miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2018-2023

Ngày 05/7/2021, Bà Nguyễn Thị Bích Phượng có đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát vì lý do cá nhân (*đơn xin thôi Thành viên Ban kiểm soát kèm theo*).

Hội đồng quản trị Công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xà phòng Hà Nội xem xét miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xà phòng Hà Nội nhiệm kỳ 2018-2023.

2. Về đề cử nhân sự nhân sự tham gia Ban Kiểm Soát

Theo điểm 1 Điều 37 mục IX Điều lệ Công ty, số lượng Thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông bầu bổ sung một (01) thành viên Ban kiểm soát tại Đại Hội cổ đông năm 2022.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Các cổ đông công ty
- TV HĐQT; BKS;
- BGD; TCHC;
- Lưu TK công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Anh Vũ

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Thực hiện luật số 03/2022/QH15 do quốc hội khoá XV ban hành ngày 11 tháng 1 năm 2022 về việc thực hiện sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công ty, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi các nội dung trong Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty như sau:

I. Đối với Điều lệ Công ty

STT	Nội dung Điều lệ ngày 29/4/2021	Đề nghị sửa thành	Cơ sở căn cứ
1	Khoản 1 Điều 21 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá	Khoản 1 Điều 21 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d) Dự án đầu tư hoặc bán tài	Khoản 5 Mục 1 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15

	trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty.	sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty.	
2	Khoản 2 Điều 21 Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	Khoản 2 Điều 21 Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	Khoản 5 Mục 2 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15
3	Khoản 1 Điểm k Điều 23 Họ, tên và chữ ký của Chủ tọa và Thư ký. Trường hợp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp.	Khoản 1 Điểm k Điều 23 Họ, tên và chữ ký của Chủ tọa và Thư ký. Trường hợp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, Thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.	Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15

II. Đối với Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

STT	Nội dung Quy chế nội bộ quản trị Công ty ngày 29/4/2021	Đề nghị sửa thành	Cơ sở căn cứ
1	<p>Khoản 1 Điều 16</p> <p>Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>e) Gia hạn hoạt động Công ty;</p>	<p>Khoản 1 Điều 16</p> <p>Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>e) Gia hạn hoạt động Công ty;</p>	<p>Khoản 5 Mục 1 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</p>
2	<p>Khoản 2 Điều 16</p> <p>Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6</p>	<p>Khoản 2 Điều 16</p> <p>Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ</p>	<p>Khoản 5 Mục 2 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</p>

	Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	
3	<p>Khoản 1 Điểm k Điều 19</p> <p>Họ, tên và chữ ký của Chủ tọa và Thư ký. Trường hợp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp.</p>	<p>Khoản 1 Điểm k Điều 19</p> <p>Họ, tên và chữ ký của Chủ tọa và Thư ký. Trường hợp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, Thư ký chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</p>	<p>Khoản 6 Điều 7</p> <p>Luật số 03/2022/QH15</p>
4	<p>Điều 65</p> <p>Trường hợp Chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 64 Quy chế này thì</p>	<p>Điều 65</p> <p>Trường hợp Chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các</p>	<p>Khoản 6 Điều 7</p> <p>Luật số 03/2022/QH15</p>

	biên bản này có hiệu lực.	điểm a, b, c, d, đ, e, g và h Điều 64 Quy chế này thì biên bản này có hiệu lực.	
--	---------------------------	---	--

III. Đối với Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

STT	Nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty ngày 29/4/2021	Đề nghị sửa thành	Cơ sở căn cứ
1	Khoản 2 Điều 17 Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.	Khoản 2 Điều 17 Trường hợp Chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.	Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông ;
- TV HĐQT, BKS; BGD;
- Lưu TK công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Anh Vũ